

別紙 型式・品番等一覧

商品ブランド名 : 象印(マホービン)
会社名 : 象印マホービン株式会社
認定番号 : 10 146 001

商品の型式・品番など

<ステンレスマホービン>ステンレスポット: SH - FF12、SH - FF15、SH - FG10、SH - FG12、SH - FG15、SH - FG19、SH - HA10、SH - HA15、SH - HA19、SH - HB10 - NZ、SH - HB10 - SA、SH - HB10 - XA、SH - HB15 - NZ、SH - HB15 - SA、SH - HB15 - XA、SH - HB19 - XA、SH - HC10 - AD、SH - HC10 - BM、SH - HC10 - NU、SH - HC15 - AD、SH - HC15 - BM、SH - HC15 - NU、SH - HC19 - NU、SH - RA15 - TA、SH - RA15 - XA、SH - RA19 - TA、SH - RA19 - XA、ステンレスエアーポット: SR - CB22、SR - CB30、SGA - 30 - XA、SR - CC22 - NZ、SR - CC22 - XA、SR - CC30 - NZ、SR - CC30 - XA、真空ドリンクディスペンサー: SY - AH25、SY - AJ25 - BA、<ガラスマホービン>ガラスポット: AG - KC10、AG - KA10、AG - LA10、AGY - 10S - XA、AG - AK10、AHB - 19S - XA、AG - BZ19、AG - LB10 - PA、AG - LB10 - SA、AG - KD10 - FC、AG - KD10 - HM、AB - RC22 - FW、AB - RC22 - CM、AB - RC30 - FW、AB - RC30 - CM、AB - RY22 - FZ、AB - RY22 - SM、AG - KE10 - FW、AG - KE10 - CM、AG - LC10 - PA、AG - LC10 - SM、ガラスエアーポット: AB - RA22、AB - RA30、AB - RZ22、AB - RT22、AB - TT22、AB - TT30、ABF - 30S - XA、AB - TW22 - FX、AB - TW30 - FX、AB - RW22、AB - RB30 - FC、AB - RB30 - HM、AB - RB22 - FC、AB - RB22 - HM、AB - RX22 - CA、AB - RX22 - FY、真空ドリンクディスペンサー: AY - AL25、AY - AM25 - BA